

Bản án số: 14/2018/HS-ST

Ngày: 12/6/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM BÌNH, TỈNH VĨNH LONG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Sương.
2. Ông Võ Văn Bé.

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Kim Huyền – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Tam Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình tham gia phiên tòa: Ông **Lê Thành Tuấn** – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2018/TLST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2018/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo: Nguyễn Văn Công M (tên gọi khác: B), sinh năm 1997 tại bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Long; Nơi ĐKKHKT: Ấp M, xã T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Công B và bà Đỗ Thị N.

Tiền án: Không. Tiền sự: Có 01 tiền sự; bị cáo đang chấp hành Quyết định số 29/QĐ-TA ngày 21/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Vĩnh Long, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng.

Bị cáo đang là học viên tại Cơ sở c tỉnh Vĩnh Long và có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:** Anh Thạch T, sinh năm 1988 (có mặt)

Nơi ĐKKHKT: Ấp P, xã P, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

Hiện là học viên của Cơ sở c tỉnh Vĩnh Long.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Cơ sở c tỉnh Vĩnh Long.

Đại diện theo pháp luật: Ông Trần Ngọc C- Chức vụ: Giám đốc cơ sở cai

nghiện ma túy tỉnh Vĩnh Long.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Võ Văn C - Chức vụ: Trưởng phòng quản lý học viên cơ sở c tỉnh Vĩnh Long (có mặt).

Địa chỉ: Ấp M, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

** Người làm chứng:*

- Ông Phan Văn D, sinh năm 1978 – Cán bộ Cơ sở c tỉnh Vĩnh Long (có mặt)

Địa chỉ: Ấp M, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

- Anh Nguyễn Duy P, sinh năm 1983 (có mặt)

Nơi ĐKHKTT: Ấp C, xã T, huyện M, tỉnh Vĩnh Long.

Hiện là học viên của Cơ sở c tỉnh Vĩnh Long.

- Anh Phạm Tấn M, sinh năm 1995 (có mặt)

Nơi ĐKHKTT: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

Hiện là học viên của Cơ sở c tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Văn Công M và Thạch T cùng là học viên đang cai nghiện tại Cơ sở C tỉnh Vĩnh Long. Do có mâu thuẫn trước nên vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 26/9/2017 khi Nguyễn Văn Công M đang ngồi ở trước cửa phòng bảo vệ của Cơ sở C thì thấy Thạch T đứng một mình trong sân khu C của Cơ sở C, M nhặt lấy một đoạn ống tuýp sắt ở gần chỗ đang ngồi chạy vào sân khu C, dùng ống tuýp sắt đánh trúng vào cánh tay trái một cái và một cái trúng vào lưng của Thạch T thì Thạch T bỏ chạy lên phòng bảo vệ. Bị cáo M đuổi theo dùng ống tuýp chọi về hướng Thạch T nhưng không trúng, sau đó được cán bộ Cơ sở C can ngăn và đưa Thạch T đến Bệnh viện đa khoa huyện T cấp cứu, chuyển đến Bệnh viện C, thành phố Hồ Chí Minh khám và chữa trị, không có nằm viện. Đoạn tuýp sắt gây thương tích cho Thạch T được M ném bỏ trên sân của Cơ sở C.

Vật chứng được ông Phan Văn D là cán bộ bảo vệ tại Cơ sở c đã giao nộp lại cho công an thu giữ gồm: Một ống kim loại bằng sắt màu trắng (ống tuýp) dài 55cm, đường kính đầu ống tuýp có chiều rộng 2,5cm, cân nặng 0,5kg, ống kim loại được quấn băng keo màu đen một đoạn dài 40cm, một đoạn quấn băng keo vải màu trắng dài 15cm, bên trong ống kim loại rỗng.

Căn cứ vào bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 121/2017/TgT ngày 05/12/2017 của trung tâm pháp y thuộc Sở y tế Vĩnh Long kết luận:

Dấu hiệu chính qua giám định: Vết thương mặt sau khuỷu tay trái kích thước 2 x 0,1cm do vật sắc gây nên tổn thương thần kinh trụ hiện tại không hạn chế khả năng vận động cẳng bàn tay.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 11% (mười một phần trăm).

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Thạch T không yêu cầu bị cáo bồi thường tiền thuốc điều trị, không yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần. Đối với số tiền 6.600.000 đồng mà Cơ sở C tỉnh Vĩnh Long đã chi trả tiền thuốc và tiền xe đi khám chữa trị cho Thạch T sau khi bị đánh. Hiện nay, ông Võ Văn C là người đại diện theo ủy quyền của Cơ sở C tỉnh Vĩnh Long không yêu cầu bị cáo hoặc bị hại phải trả lại số tiền đã chi trả và cũng không có yêu cầu gì khác.

Bản cáo trạng số: 09/CT-VKSTB ngày 11/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình đã truy tố bị cáo **Nguyễn Văn Công M** về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn Công M về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Xét thấy quy định tại khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 có lợi hơn cho bị cáo so với quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009 nên áp dụng điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội quy định áp dụng các tình tiết có lợi cho bị can, bị cáo và khoản 3 điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 truy tố bị cáo **Nguyễn Văn Công M** theo quy định tại khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ. Sau khi phân tích nguyên nhân, tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng cho bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự:

- Đề nghị: Tuyên bố Nguyễn Văn Công M phạm tội “*Cố ý gây thương*”.
- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51: đề nghị xử phạt bị cáo M mức án 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Thạch T không yêu cầu bị cáo bồi thường tiền thuốc điều trị, không yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần. Đối với số tiền 6.600.000 đồng mà Cơ sở C tỉnh Vĩnh Long đã chi trả tiền thuốc và tiền xe đi khám chữa trị cho Thạch T sau khi bị đánh. Hiện nay, ông Võ Văn C là người đại diện theo ủy quyền của Cơ sở C tỉnh không yêu cầu bị cáo hoặc bị hại phải trả lại số tiền đã chi trả và cũng không có yêu cầu gì khác.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Đề nghị tịch thu tiêu hủy công cụ phạm tội: Một ống kim loại bằng sắt màu trắng (ống tuýp) dài 55cm,

đường kính đầu ống tuýp có chiều rộng 2,5cm, cân nặng 0,5kg, ống kim loại được quấn băng keo màu đen một đoạn dài 40cm, một đoạn quấn băng keo vải màu trắng dài 15cm, bên trong ống kim loại rỗng.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo không nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận hành vi phạm tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản sự việc, kết luận giám định pháp y về thương tích, vật chứng thu được và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa thể hiện: Bị cáo Nguyễn Văn Công M bị hại Thạch T đều là học viên đang cai nghiện tại Cơ sở C tỉnh Vĩnh Long thuộc ấp M, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long. Do có mâu thuẫn trước nên vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 26/9/2017, M nhặt lấy một đoạn ống tuýp sắt ở khu vực sân của Cơ sở C đánh trúng vào cánh tay trái và lưng của Thạch T gây thương tích với tỷ lệ 11% (mười một phần trăm).

Hành vi của bị cáo sử dụng ống tuýp sắt gây thương tích cho Thạch T với tỷ lệ thương tích 11% là yếu tố định tội theo quy định tại khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự như truy tố của Viện kiểm sát là có căn cứ.

[2] Xét hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của con người một cách trái pháp luật, gây mất trật tự tại Cơ sở c. Bị cáo nhận thức được xâm phạm đến sức khỏe của người khác là vi phạm pháp luật sẽ bị cơ quan pháp luật xử lý nhưng vẫn thực hiện, chứng tỏ bị cáo có ý thức xem thường pháp luật.

Theo quy định tại tiểu mục 3.1, mục 3 Nghị quyết 01/2006/NQ-HĐTP, ngày 12/5/2006 và điểm c, tiểu mục 2.2, mục 2, phần I Nghị quyết 02/2003/NQ-HĐTP, ngày 17/4/2003 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao thì về công cụ phạm tội: “ống tuýp sắt là hung khí nguy hiểm”. Hành vi của bị cáo Minh được đưa ra xét xử tại phiên tòa là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Tuy nhiên bị cáo sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; ông nội của bị cáo là Liệt sĩ Nguyễn Văn T; quá trình học tập tại Cơ sở c tỉnh Vĩnh Long bị cáo có nhiều tiến bộ trong học tập là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và cũng được xem xét áp dụng khi lượng hình.

[4] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy công cụ phạm tội: Một ống kim loại bằng sắt màu trắng (ống tuýp) dài 55cm, đường kính đầu ống tuýp có chiều rộng 2,5cm, cân nặng 0,5kg, ống kim loại được quấn băng keo màu đen một đoạn dài 40cm, một đoạn quấn băng keo vải màu trắng dài 15cm, bên trong ống kim loại rỗng.

Hiện vật chứng đang quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/6/2018.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

- Bị hại Thạch T không yêu cầu bị cáo bồi thường tiền xe, tiền thuốc điều trị, tiền tổn thất tinh thần nên không xem xét giải quyết.

- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Vĩnh Long có ông Võ Văn C làm đại diện theo ủy quyền không yêu cầu bị cáo, bị hại trả lại tiền xe, tiền thuốc điều trị cho bị hại và không có yêu cầu gì khác nên không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo **Nguyễn Văn Công M** phải nộp số tiền 200.000^d (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38; khoản 3 Điều 7; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội quy định áp dụng các tình tiết có lợi cho bị can, bị cáo;

- Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Văn Công M phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Công M 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

2/ **Về trách nhiệm dân sự:** Bị hại và Cơ sở C tỉnh Vĩnh Long có ông Võ Văn C đại diện theo ủy quyền không có yêu cầu gì nên không xem xét giải quyết.

3/ **Về xử lý vật chứng:** Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy công cụ phạm tội: Một ống kim loại bằng sắt màu trắng (ống tuýp) dài 55cm, đường kính đầu ống tuýp có chiều rộng 2,5cm, cân nặng

0,5kg, ống kim loại được quấn băng keo màu đen một đoạn dài 40cm, một đoạn quấn băng keo vải màu trắng dài 15cm, bên trong ống kim loại rỗng.

Hiện vật chứng đang quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/6/2018.

4/ Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo **Nguyễn Văn Công M** phải nộp số tiền 200.000^d (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5/ Về quyền kháng cáo: Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- **VKSND tỉnh Vĩnh Long;**
- VKSND huyện Tam Bình;
- Chi cục THADS huyện Tam Bình;
- CQĐT Công an huyện Tam Bình;
- Bị cáo;
- **Bị hại;**
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thanh Hùng